

Số: 36/2021/QĐST-DS.

Đắk Hà, ngày 19 tháng 5 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Đ, huyện H, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả:** Chị Hoàng Thị Th phải trả cho chị Nguyễn Thị N số tiền nợ là: 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*).

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền: Chị Nguyễn Thị N không yêu cầu tính lãi chậm trả tiền cho đến khi chị Hoàng Thị Th trả hết khoản nợ trên.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Áp dụng Khoản 3 Điều 144; Khoản 3, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải trả, tính được là: 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng*), số tiền này chị Hoàng Thị Th thỏa thuận chịu 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*). Chị Nguyễn Thị N thỏa thuận chịu 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*), nhưng chị Nguyễn Thị N được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị

đã nộp là 3.250.000 đồng (*Ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai số AA/2016/ 0004542 ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, chị N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm và hoàn trả lại cho chị N số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.750.000 đồng (*Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) còn lại sau khi đã trừ đi tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND CC tại ĐN;
- TAND tỉnh;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án .

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đoàn Thị Kim Anh